

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Lê Thanh N** – sinh năm: 1993.
Địa chỉ: Thôn T2, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
- **Bị đơn: Chị Nguyễn Lê Thúy H** – sinh năm: 1998.
Địa chỉ: Thôn M 1, xã NH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thanh N và chị Nguyễn Lê Thúy H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Lê Thúy H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Nguyễn Duy K – sinh ngày: 30/01/2017. Anh Lê Thanh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Thanh N phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0021358 ngày 04/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Anh Lê Thanh N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã T;
- Lưu./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Ngô Thị Trang

